

Bảng giải thích thuật ngữ

Thuật ngữ	Giải thích	Trang
Chấm	Là điểm mốc đầu tiên để tạo hình, điểm bắt đầu để vẽ nên nét, hình, khối,... Chấm cũng có thể dùng độc lập để tạo nên tác phẩm mỹ thuật.	5; 8; 9; 13; 21; 29
Chân dung	Là hình ảnh nhân vật được diễn tả nổi bật đặc điểm riêng, nhất là qua gương mặt.	45; 46; 47; 48; 49
Hình	Là yếu tố tạo hình cho cảm nhận rõ rệt về chu vi, kích thước, hình dạng và sự phân biệt nó với không gian nền xung quanh (trong tác phẩm, sản phẩm mỹ thuật). Nét khép kín, hay chấm/diểm mở rộng độ lớn tạo thành hình.	5; 10; 11; 13; 14; 15; 18; 29
Khối	Là sự biểu hiện thể tích của hình trên mặt phẳng hay sự chiếm chỗ của hình trong không gian thực.	43
Mảng	Là một lượng màu nào đó chiếm diện tích nhất định trên mặt tranh.	5; 10; 11; 13; 21; 29
Màu cơ bản	(Còn gọi là màu gốc) Gồm ba màu đỏ, vàng, lam. Từ các màu cơ bản có thể pha ra nhiều màu khác (đa cam, tím, xanh lục,...).	5; 7; 15
Nét	Là đường tạo thành do sự dịch chuyển của chấm/diểm, gồm nhiều loại: thẳng, cong, xiên, gấp khúc,... Nét còn là đường viền chu vi của hình, chia ranh giới giữa hình này với hình khác, giữa hình với không gian xung quanh.	2; 5; 10; 13; 21; 29
Tò he	Là đồ chơi của trẻ em, hình các con vật bằng bột hấp chín, có nhuộm màu.	38; 39

Theo Chương trình Giáo dục phổ thông môn Mĩ thuật (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT - BGD&ĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo); Đặng Thị Bích Ngân (Chủ biên), *Từ điển thuật ngữ Mĩ thuật phổ thông*, NXB Giáo dục, 2002; Viện Ngôn ngữ học, *Từ điển tiếng Việt*, NXB Đà Nẵng, 2006.